

Số: 06/TTr-UBND

Mù CẢ, ngày 09 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng
xã Mù CẢ, tỉnh Lai Châu đến năm 2045

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và Nông thôn số 144/2025/QH25;

Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15, ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và các văn bản pháp luật hiện hành;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Căn cứ Nghị Quyết đại hội Đảng bộ xã Mù Cả lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Văn bản số 7109/UBND-KTN ngày 07/11/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh sau khi sắp xếp, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 7711/UBND-KTN ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh sau khi sắp xếp, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 3062/SXD-QHKT&NO ngày 12/9/2025 của Sở Xây dựng Lai Châu về triển khai lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 4089/SXD-QHKT&NO ngày 10/11/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu về hướng dẫn lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 132/BCTĐ-SXD ngày 09/01/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu về việc thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chung xã Mù Cả, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

I. QUÁ TRÌNH LẬP NHIỆM VỤ

- UBND xã Mù Cả đã thuê đơn vị tư vấn tổ chức lập nhiệm vụ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan theo quy định. Ngày 24/12/2025 UBND xã Mù Cả đã có Tờ trình số 118/TTr-UBND gửi Sở Xây dựng đề nghị thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Mù Cả, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

- Ngày 26/12/2025 Sở Xây dựng có văn bản số 5045/SXD-QHKT&NO gửi các Sở, Ban, ngành liên quan về việc xin ý kiến tham gia vào nội dung hồ sơ nhiệm vụ Quy hoạch chung các xã: Hua Bum, Mù Cả, Mường Khoa, Nậm Tăm, Tà Tổng, Pu Sam Cáp, tỉnh Lai Châu.

- Ngày 08/01/2026, Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch nông thôn, khu chức năng lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn thuộc thẩm quyền

phê duyệt của UBND tỉnh đã tổ chức họp thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Mù Cỏ, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 và đã có thông báo số 13/TB – HĐTĐ ngày 08/01/2026 về Kết quả thẩm định Nhiệm vụ.

- Ngày 09/01/2026, Sở Xây dựng đã có báo cáo thẩm định số 132/BCTĐ-SXD về việc thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chung xã Mù Cỏ, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

- Căn cứ các ý kiến của Hội đồng thẩm định và các Sở, ban, ngành liên quan, UBND xã Mù Cỏ đã giao cơ quan chuyên môn tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn thiện Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Mù Cỏ, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

II. VIỆC LẤY Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

1. Trong quá trình thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch

Trong quá trình thẩm định nhiệm vụ, UBND xã Mù Cỏ đã nhận được các ý kiến góp ý của: Hội đồng thẩm định (Thông báo số 13/TB – HĐTĐ ngày 08/01/2026); Ý kiến của thành viên Hội đồng (theo phiếu của thành viên Hội đồng); Ý kiến của các Sở: Sở Tài chính tại Văn bản 4742/STC-KTN ngày 29/12/2025; Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản 6405/SNNMT-KHTC ngày 30/12/2025; Sở Công thương tại Văn bản 4512/SCT-VP ngày 30/12/2025; Sở Xây dựng tại Văn bản số 112/SXD-QHKT&NO ngày 08/01/2026.

UBND xã đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý gửi kèm theo Tờ trình này (có bảng chi tiết kèm theo).

2. Tổng hợp các nội dung thay đổi so với hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch trình thẩm định

Một số nội dung đã được điều chỉnh so với hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch trình thẩm định gồm:

- Bổ sung các căn cứ pháp lý;
- Làm rõ tỷ lệ lập quy hoạch, thời hạn lập quy hoạch;
- Bổ sung định hướng theo Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Hoàn thiện quan điểm, mục tiêu quy hoạch, các vấn đề cần giải quyết trong đồ án; Bổ sung tiêu chuẩn quy hoạch về môi trường.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRÌNH PHÊ DUYỆT

Sau khi hoàn thiện Nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Mù Cỏ, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 theo quy định, UBND xã Mù Cỏ kính đề nghị UBND tỉnh Lai Châu xem xét phê duyệt nhiệm vụ, với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, phạm vi, quy mô diện tích và thời hạn lập quy hoạch

- Vị trí: Xã Mù Cỏ có vị trí giáp giới như sau:
 - + Phía Bắc giáp xã Thu Lũm;
 - + Phía Nam giáp xã Tà Tổng;

- + Phía Đông giáp xã Mường Tè;
- + Phía Tây giáp tỉnh Điện Biên và huyện Giang Thành, Lục Xuân, tỉnh Vân Nam/Trung Quốc
- Phạm vi quy hoạch: Toàn bộ diện tích tự nhiên thuộc địa giới hành chính xã Mù Cả.
- Quy mô diện tích: 384,04 km², Quy mô dân số gần 3.299 người.
- Thời hạn quy hoạch: Giai đoạn ngắn hạn: đến năm 2030; Giai đoạn dài hạn: đến năm 2045.

2. Quan điểm, mục tiêu lập quy hoạch

a) Quan điểm

- Phát triển xã Mù Cả phù hợp với định hướng phát triển theo Quy hoạch tỉnh Lai Châu và các quy hoạch ngành Quốc gia và phù hợp với Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030.
- Tận dụng tối đa thế mạnh về hệ thống giao thông kết nối liên vùng, xây dựng xã trở thành vùng nông nghiệp phát triển với thế mạnh là nông nghiệp công nghệ cao, vùng sản xuất, vùng nguyên liệu quy mô lớn, trở thành xã phát triển khá trong vùng Tây Bắc của tỉnh Lai Châu.
- Phát triển hài hòa kinh tế gắn với bảo tồn giá trị văn hóa – lịch sử, đảm bảo quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường, thích nghi biến đổi khí hậu.
- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết và môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực từ xã hội góp phần phát triển kinh tế, nâng cao đời sống người dân.

b) Mục tiêu

- Cụ thể hoá những chiến lược, định hướng phát triển của Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu và Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Mù Cả nhiệm kỳ 2025-2030, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa - không gian xã trên địa bàn tỉnh.
- Xây dựng xã Mù Cả đến năm 2030 có kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, được liên kết với xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2045, Mù Cả trở thành một xã có kinh tế phát triển, có sản phẩm và thế mạnh đặc thù về nông nghiệp hàng hóa và du lịch sinh thái.
- Quy hoạch, tổ chức không gian phát triển hài hòa, tạo diện mạo nông thôn phù hợp với điều kiện tự nhiên, địa hình, đặc trưng bản địa và hướng tới phát triển bền vững; đảm bảo quốc phòng – an ninh, bảo đảm trật tự xã hội.
- Làm cơ sở pháp lý để quản lý quy hoạch, xây dựng trên địa bàn xã.

3. Tính chất, chức năng

- Tính chất: Mù Cả là xã Nông, lâm nghiệp - Dịch vụ gắn với xây dựng

nông thôn mới tại vùng biên giới phía Tây của tỉnh Lai Châu và cửa ngõ sang tỉnh Điện Biên. Xã Mù Cả là khu vực có vị trí đặc biệt quan trọng về An ninh - Quốc phòng và đảm bảo chủ quyền quốc gia.

- Chức năng, vai trò đối với tỉnh: Góp phần giữ gìn vùng sinh thái tự nhiên với tỷ lệ rừng phòng hộ lớn và phát triển vùng sinh thái nông lâm nghiệp của tỉnh; góp phần đảm bảo ổn định dân cư, giữ gìn không gian đặc trưng văn hóa của dân tộc thiểu số Hà Nhì; Góp phần ổn định an sinh xã hội khu vực biên giới, đảm bảo an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế mậu biên với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc. Ngoài ra, trên địa bàn Mù cả còn có thủy điện Pắc Ma, góp phần phát triển hệ thống thủy điện trên địa bàn tỉnh.

- Chức năng, vai trò với khu vực: Là khu vực trọng điểm về sinh thái tự nhiên, và sinh thái nông - lâm nghiệp; có thể mạnh về nuôi ong mật, trồng lúa, ngô, chăn nuôi trâu, bò, dê và du lịch sinh thái tại khu vực mốc giới số 17-18, du lịch đầu nguồn sông Đà. Mù Cả có mối quan hệ tương hỗ với khu vực trung tâm vùng là xã Bum Tở. Trao đổi các mặt hàng nông sản và dịch vụ văn hóa đặc thù với các dịch vụ sản xuất và đời sống, dịch vụ tín dụng tài chính viễn thông, quảng bá, liên kết du lịch trên hành lang QL.4H và hành lang sông Đà. Ngoài ra Mù Cả còn có khả năng kết hợp với xã Mường Tè để phát triển khu vực Pắc Ma trở thành một trung tâm liên kết phát triển của cả hai xã.

4. Dự báo phát triển

- Dự báo về dân số: Giai đoạn đến năm 2030: Tổng dân số toàn xã khoảng 3.502 người; Giai đoạn đến năm 2045: khoảng 4.387 người

- Dự báo về lao động: Giai đoạn đến năm 2030: khoảng 2.136 người; Giai đoạn đến năm 2045: khoảng 2.720 người.

Các chỉ tiêu sử dụng đất, chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật tuân thủ thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD); Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật (QC 07:2023/BXD);

5. Các yêu cầu cần nghiên cứu đối với các nội dung quy hoạch

- Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội; hiện trạng phân bố khu dân cư nông thôn, đô thị (nếu có) và các khu chức năng; sự biến động về dân số trong vùng lập quy hoạch; hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai; hiện trạng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh trong phạm vi quy hoạch và có liên quan; hiện trạng tài nguyên và môi trường; hiện trạng các chương trình, dự án đầu tư phát triển đối với vùng lập quy hoạch; đánh giá công tác quản lý thực hiện các quy hoạch, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

- Xác định động lực và tiềm năng phát triển của xã; tác động, yêu cầu của định hướng, phương hướng, quy hoạch phát triển nông nghiệp, hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh đối với việc lập quy hoạch chung xã;

- Dự báo phát triển kinh tế, dân số, lao động, nhu cầu sử dụng đất, bảo vệ môi trường; các rủi ro về biến động, thảm họa thiên nhiên;

- Xác định cấu trúc, định hướng phát triển không gian tổng thể các khu vực đô thị hóa, khu dân cư nông thôn, khu vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, thương mại, dịch vụ (nếu có), khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn của xã, các khu vực cần bảo tồn và hệ thống trung tâm cấp xã;

- Xác định yêu cầu quản lý theo các khu vực; xác định quy mô sử dụng đất quy hoạch; định hướng kiến trúc cảnh quan; quy chế quản lý kiến trúc đối với trường hợp được tích hợp nội dung vào quy hoạch chung xã;

- Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật xã về chuẩn bị kỹ thuật, giao thông, hệ thống điện, cấp nước, cung cấp năng lượng, thoát nước và xử lý nước thải, quản lý chất thải, nghĩa trang, hạ tầng viễn thông thụ động và hạ tầng phục vụ sản xuất;

- Luận cứ và xác định chương trình, dự án ưu tiên đầu tư theo các giai đoạn quy hoạch, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện;

- Đề xuất giải pháp thực hiện quy hoạch chung xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường: Thiết lập các khu vực bảo vệ, phục hồi môi trường do tác động của hoạt động đầu tư xây dựng công trình; yêu cầu về quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm trong quá trình đầu tư xây dựng theo quy hoạch;

6. Các yêu cầu về Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch

- Hồ sơ của quy hoạch chung xã tuân thủ theo Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 về quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn và Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD, chi tiết theo bảng sau:

TT	Danh mục	Tỷ lệ	Hồ sơ	
1	Thành phần bản vẽ			
a	Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng:			
	- Sơ đồ vị trí và liên hệ vùng: Vị trí, ranh giới của xã; các mối quan hệ về tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường trong quy hoạch tỉnh có ảnh hưởng tới phạm vi quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ phương án quy hoạch hệ thống đô thị, nông thôn trong quy hoạch tỉnh theo tỷ lệ thích hợp.	Tỷ lệ thích hợp	A0	A3
b	Bản đồ hiện trạng: Điều kiện tự nhiên, hiện trạng phân bố dân cư và sử dụng đất trong phạm vi quy hoạch; hiện trạng hệ thống hạ	1/10.000 và 1/5.000 (đối	A0	A3

TT	Danh mục	Tỷ lệ	Hồ sơ	
	tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh trên địa bàn.	với khu vực xây dựng)		
c	Bản đồ định hướng phát triển không gian: Xác định không gian phát triển khu dân cư nông thôn; khu chức năng cấp quốc gia, cấp tỉnh theo quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành; khu vực an ninh quốc phòng; khu vực phát triển trung tâm: hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu, đào tạo, y tế từ cấp tỉnh trở lên; vị trí trung tâm xã, trung tâm cụm xã (nếu có); khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác theo quy định.	1/10.000 và 1/5.000 (đối với khu vực xây dựng)	A0	A3
d	Bản đồ định hướng hạ tầng kỹ thuật: Xác định mạng lưới, vị trí, quy mô các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh theo từng chuyên ngành gồm cao độ nền, giao thông, hệ thống điện, cấp nước, cung cấp năng lượng, thoát nước và xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang, hạ tầng viễn thông thụ động. Bản vẽ thể hiện trên nền địa hình hiện trạng kết hợp bản đồ định hướng phát triển không gian.	1/10.000 và 1/5.000 (đối với khu vực xây dựng)	A0	A3
e	Bản đồ sử dụng đất quy hoạch theo các giai đoạn: Vị trí, quy mô, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch theo các giai đoạn phát triển.	1/10.000 hoặc 1/5.000	A0	A3
2	Phần thuyết minh			
a	Thuyết minh tóm tắt, thuyết minh tổng hợp và các văn bản pháp lý có liên quan; kèm theo bản vẽ thu nhỏ trên khổ giấy A3.		A4	
b	Dự thảo tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt quy hoạch; Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch.		A4	
3	Lưu trữ hồ sơ quy hoạch			
	- Hồ sơ quy hoạch file số được lưu trữ bằng			

TT	Danh mục	Tỷ lệ	Hồ sơ
	thẻ nhớ hoặc USB. - Hồ sơ bản vẽ quy hoạch: in 3 bộ bản vẽ đúng tỷ lệ; in 1 bộ màu A0. - Thuyết minh quy hoạch: 3 bộ.		

7. Các quy định về lấy ý kiến

Việc lấy ý kiến đối với đồ án Quy hoạch chung xã cần tuân thủ Điều 37 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

a) Đối tượng lấy ý kiến quy hoạch:

- UBND xã có trách nhiệm lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư có liên quan về quy hoạch chung xã.

- Cơ quan thẩm định quy hoạch có trách nhiệm lấy ý kiến trong quá trình thẩm định quy hoạch.

- UBND xã giao cơ quan chuyên môn tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ quy hoạch trước khi trình thẩm định, trình phê duyệt. Nội dung báo cáo tiếp thu, giải trình phải được công bố công khai, minh bạch.

b) Nội dung, hình thức lấy ý kiến:

Nội dung lấy ý kiến gồm toàn bộ nội dung của quy hoạch chung xã (gồm thuyết minh, bản vẽ); đối với những nội dung thuộc bí mật nhà nước (nếu có) phải bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Việc lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức và chuyên gia có liên quan về quy hoạch:

+ Hình thức lấy ý kiến: Gửi hồ sơ để đối tượng lấy ý kiến nghiên cứu, có ý kiến bằng văn bản.

+ Thời gian lấy ý kiến: Các cơ quan, tổ chức và chuyên gia được yêu cầu cho ý kiến bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan về quy hoạch được thực hiện theo quy định sau đây:

+ Hình thức lấy ý kiến: Được thực hiện bằng một trong số các hình thức sau: gửi hồ sơ, tài liệu để lấy ý kiến của người dân bằng văn bản; niêm yết, trưng bày tại nơi công cộng để tiếp nhận ý kiến của người dân; hình thức khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

+ Thời gian lấy ý kiến: Ít nhất là 20 ngày và không quá 30 ngày kể từ ngày công khai nội dung lấy ý kiến. Trong trường hợp chưa hết thời gian lấy ý kiến mà đã nhận được đầy đủ ý kiến của cộng đồng dân cư thì được thực hiện các bước tiếp theo.

8. Tổ chức, kế hoạch, kinh phí thực hiện

a) Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Mù Cả (Phòng Kinh tế).
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định hiện hành.

b) Kế hoạch thực hiện: Tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt và theo kế hoạch của Tỉnh.

c) Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:

- Tổng kinh phí: 648.146.000 đồng. (*Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám triệu, một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn.*)
- Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách Nhà nước

IV. KIẾN NGHỊ

Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Mù Cả, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 đã được tổ chức lập theo các quy định hiện hành, đã được tiếp thu hoàn thiện theo các ý kiến góp ý, thẩm định.

UBND xã Mù Cả kính đề nghị UBND tỉnh Lai Châu xem xét, phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Mù Cả, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 để UBND xã Mù Cả triển khai các bước tiếp theo./.

(Có Phụ lục tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia; hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch và các văn bản liên quan kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Xây dựng;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VP, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dưỡng